

Số: 73/KH-THQT

Quán Trữ, ngày 26 tháng 11 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường**  
**Năm học 2024-2025**

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi chung là Bộ chỉ số).

Thực hiện Kế hoạch số 1399/KH-SGDĐT ngày 08/11/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025; Kế hoạch số 42/KH-PGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Kiến An về việc Triển khai đánh giá mức độ Chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc quận Kiến An năm học 2024-2025 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT; Trường Tiểu học Quán Trữ ban hành kế hoạch tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025 gồm các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”; tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông, liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; triển khai học bạ số, xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến văn bằng số, chứng chỉ số.

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, quản trị, dạy, học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng số quốc gia về học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục đi cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số; nâng cao năng lực số cho người học và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

**2. Yêu cầu**

- Xây dựng mô hình chuyển đổi số thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

- Có hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyển đổi số hoàn thiện, đầy đủ.

- Tổ chức chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường dần dần, từng bước, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của dữ liệu số hóa, đảm bảo an toàn dữ liệu.

## **II. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI**

### **1. Chuyển đổi số trong dạy, học lưu ý triển khai một số nội dung như sau:**

- Duy trì, khai thác sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Tổ chức xây dựng học liệu số, đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những nơi có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

### **2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục**

- Tiếp tục cập nhật và bổ sung thông tin các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất trên cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo đúng, đủ, sạch sống.

- Tiếp tục triển khai học bạ số trong giáo dục phổ thông; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ tại các cơ sở giáo dục, hướng đến triển khai văn bằng số, chứng chỉ số và công khai thông tin về cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục phổ thông, Phòng (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục, quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GD&ĐT và báo

cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

### **3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ:**

- Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học.
- Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý học phí, quản lý các khoản thu của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có Nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Nội dung thực hiện**

#### ***1.1. Công tác tuyên truyền***

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường về ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và đào tạo giai đoạn hiện nay.
- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ nội dung của Quyết định số 4725/QĐ-BGD&ĐT đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

#### ***1.2. Công tác chỉ đạo thực hiện đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số***

- Thực hiện tự đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số theo các tiêu chí của Bộ chỉ số.
- Thực hiện và tự đánh giá chuyển đổi số ở nhà trường theo 02 nhóm tiêu chí thành phần được quy định trong Cấu trúc Bộ chỉ số được ban hành trong Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Nhóm tiêu chí 1 “Chuyển đổi số trong dạy, học” và nhóm tiêu chí 2 “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục ( theo phụ lục Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông Gửi kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Mỗi nhóm tiêu chí được đánh giá với thang điểm tối đa 100, mỗi tiêu chí được đánh giá ở ba mức độ.
  - + **Mức độ 1:** Tổng điểm của mỗi nhóm tiêu chí dưới 50 điểm. Đánh giá: trường chưa đáp ứng các yêu cầu cơ bản về triển khai chuyển đổi số.
  - + **Mức độ 2:** Tổng điểm của mỗi nhóm tiêu chí từ 50 đến 75 điểm. Đánh giá: trường đã đáp ứng các yêu cầu cơ bản về triển khai chuyển đổi số.
  - + **Mức độ 3:** Tổng điểm của mỗi nhóm tiêu chí đạt trên 75 điểm. Đánh giá: trường đáp ứng tốt các yêu cầu về cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.
- Thực hiện đúng quy trình tổ chức đánh giá mức chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo..
- Cập nhật kết quả tự đánh giá lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành tại

<http://csdl.haiphong.edu> trước ngày 31/01/2025.

### **1.3. Công tác thu thập minh chứng**

- Tiến hành xây dựng, thu thập, tập hợp lập danh mục minh chứng theo các tiêu chí của Bộ chỉ số.

- Triển khai các nhiệm vụ đảm bảo đúng tiến độ, nội dung của Kế hoạch.

## **2. Phân công nhiệm vụ**

### **2.1. Ban giám hiệu**

- Xây dựng kế hoạch, triển khai tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (có thể (có thể lồng ghép vào kế hoạch chung ứng dụng CNTT của nhà trường), phân công và giao trách nhiệm thực hiện cụ thể.

- Chỉ đạo việc thực hiện tự đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo các tiêu chí của Bộ chỉ số.

- Hiệu trưởng phê duyệt kết quả tự đánh giá; báo cáo kết quả tự đánh giá và cung cấp thông tin, minh chứng phục vụ việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường về Phòng Giáo dục và Đào tạo; chỉ đạo cập nhật kết quả đánh giá trên cơ sở dữ liệu ngành và báo cáo về Sở đúng tiến độ.

### **2.2. Các tổ trưởng chuyên môn**

- Tuyên truyền, triển khai các nội dung, hình thức, hoạt động chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường tới các tổ viên.

- Kiểm tra, rà soát việc thực hiện chuyển đổi số của các thành viên trong tổ.

- Phân công các tổ viên thu thập minh chứng và hỗ trợ xây dựng danh mục tra cứu minh chứng theo tiêu chí của Bộ chỉ số

### **2.3. Cán bộ - giáo viên - nhân viên**

- Nghiêm túc thực hiện các hoạt động tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo sự phân công và hướng dẫn của BGH, tổ trưởng tổ mình.

- Tham gia thu thập minh chứng và hỗ trợ xây dựng danh mục tra cứu minh chứng theo tiêu chí của Bộ chỉ số.

## **3. Chế độ thông tin báo cáo**

Tháng 01/2025: Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ chỉ số; Phê duyệt kết quả (*Biên bản tự đánh giá Quyết định công nhận kết quả tự đánh giá của đơn vị*).

Tháng 02/2025: Đề nghị đánh giá ngoài mức độ chuyển đổi số (*Tờ trình gửi cấp trên quản lý trực tiếp*).

Tháng 02-03/2025: Thực hiện đánh giá ngoài theo kế hoạch của cấp trên trực tiếp (*Quyết định công nhận kết quả đánh giá ngoài của đơn vị*).

Tháng 05/2025: Công bố kết quả trên trang thông tin điện tử của đơn vị (*Đường link Cổng thông tin điện tử*).

Trên đây là kế hoạch tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường

năm học 2024-2025 của trường tiểu học Quán Trữ, đề nghị các bộ phận, cá nhân nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Ban giám hiệu để được hướng dẫn kịp thời./.

**\* Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (để b/cáo);
- Lưu VT

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

*Trần Thị Minh Nghĩa*